

Bản án: 565/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 10-5-2019

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Bà Lê Thị Chí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thu Hoài - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2019/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 02 năm 2019, về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Thanh H - sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 110/1C Đường L, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Bà Đinh Thị Thanh H có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Chung Quốc P – sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 163/30 Đường N, Phường Y, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Ông Chung Quốc P vắng mặt không có lý do)

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/02/2019 và các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bà Đinh Thị Thanh H trình bày: Bà Đinh Thị Thanh H và Ông Chung Quốc P đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 04, quận Gò Vấp vào ngày 19/11/2008. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Sau một thời gian dài chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất hòa, không thể giải quyết được, có sự khác biệt trong lối sống, trong sinh

hoạt hằng ngày, thường xuyên có mâu thuẫn, dẫn đến không còn tôn trọng nhau. Hai bên đã nhiều lần ngồi lại trao đổi với nhau để tìm cách giải quyết mâu thuẫn, nhưng rồi mọi việc cũng không có kết quả, không tìm được tiếng nói chung. Vì vậy, vợ chồng không còn quan tâm, giúp đỡ nhau, đối xử lạnh nhạt với nhau. Hiện nay hai người đã không còn tình cảm. Vợ chồng đã sống ly thân, không còn liên lạc. Đời sống chung của ông bà không thể hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, Bà Đinh Thị Thanh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho Bà H được ly hôn với Ông Chung Quốc P.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, Bà Đinh Thị Thanh H và Ông Chung Quốc P có hai (02) người con chung tên Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010 và Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014. Bà Đinh Thị Thanh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai (02) con chung và không yêu cầu Ông Chung Quốc P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đinh Thị Thanh H xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung; xác định không có nợ chung; Ông Chung Quốc P không có mặt tại Tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa, Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với Ông P; Bà Đinh Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng hai (02) con chung tên Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010 và Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014 và không yêu cầu Ông Chung Quốc P cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết và nợ chung không có.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ Ông Chung Quốc P để tham gia xét xử, nhưng Ông P đều vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Bà Đinh Thị Thanh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

* Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này; thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các

Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Thanh H được ly hôn với Ông Chung Quốc P.

- Về con chung: Giao hai (02) con chung Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010 và Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014 cho Bà Đinh Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của Ông Chung Quốc P cho đến khi Bà H có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Bà Đinh Thị Thanh H xác định không có nên không giải quyết trong vụ án này.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của Bà Đinh Thị Thanh H đối với Ông Chung Quốc P là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình; Ông Chung Quốc P có hộ khẩu thường trú tại ở quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số: 106, quyển số: 01/2008 ngày 19/11/2008 tại Phường 04, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; thể hiện hôn nhân giữa Bà Đinh Thị Thanh H và Ông Chung Quốc P là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.1 Đối với yêu cầu xin ly hôn của Bà Đinh Thị Thanh H:

Hội đồng xét xử thấy vợ chồng Bà H, Ông P sau một thời gian chung sống với nhau luôn bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, không có hạnh phúc. Bà Đinh Thị Thanh H đã tạo điều kiện để hai bên hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Qua đó, nhận thấy mục đích của hôn nhân giữa Bà H, Ông P không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, không cần thiết phải kéo dài thêm cuộc sống vợ chồng.

Ông Chung Quốc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia tố

tụng nhưng Ông P không đến Tòa, điều đó thể hiện Ông P không cần biết đến kết quả của việc Bà Đinh Thị Thanh H xin ly hôn với ông.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của Bà H là phù hợp với quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà Đinh Thị Thanh H đối với Ông Chung Quốc P.

2.2 Về con chung: Hội đồng xét xử xác định Bà Đinh Thị Thanh H và Ông Chung Quốc P có hai (02) người con chung.

Căn cứ vào giấy khai sinh số: 059, quyền số: 01/2010 ngày 19/3/2010 của Ủy ban nhân dân Phường 04, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh của Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010.

Căn cứ vào giấy khai sinh số: 140, quyền số: 01/2014 ngày 11/9/2014 của Ủy ban nhân dân Phường 04, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh của Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014.

Xét về tuổi của hai (02) trẻ gồm: Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010 hiện 09 (chín) tuổi và Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014 hiện 05 (năm) tuổi; Bà H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai (02) con, không yêu cầu Ông P cấp dưỡng nuôi con.

Mặc dù được Tòa án triệu tập Ông Chung Quốc P nhiều lần nhưng Ông P không có mặt tại Tòa, không gửi văn bản thể hiện ý kiến của ông đối với việc nuôi con chung và cấp dưỡng. Như vậy, bản thân Ông Chung Quốc P không có trách nhiệm đối với việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, cần thiết giao hai (02) trẻ Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010 và Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014 cho Bà H nuôi dưỡng đến khi các trẻ lần lượt đủ 18 tuổi là có cơ sở và phù hợp với các quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình.

Do Bà H không yêu cầu Ông P cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Ông P cho đến khi Bà H có yêu cầu.

Ông Chung Quốc P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không bị ai cản trở. Bà Đinh Thị Thanh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của Ông P; nếu Ông P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về Gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Thanh H xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết, Ông Chung Quốc P không có mặt tại Tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với vấn đề tài sản chung. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Bà Đinh Thị Thanh H xác định không có, Ông Chung Quốc P

không có mặt tại Tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với vấn đề nợ chung. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết.

2.5 Về án phí: Bà Đinh Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các điều 51, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp và quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Đinh Thị Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Thanh H được ly hôn với Ông Chung Quốc P. Quan hệ hôn nhân giữa Bà H và Ông P chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành. Giấy chứng nhận kết hôn số: 106, quyển số: 01/2008 ngày 19/11/2008 tại Ủy ban nhân dân Phường 04, quận Gò Vấp hết hiệu lực.

2. Về con chung: Giao hai (02) con chung Chung Gia H1, sinh ngày 13/3/2010 và Chung Gia K, sinh ngày 04/9/2014 cho Bà Đinh Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các trẻ lần lượt đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của Ông Chung Quốc P cho đến khi Bà H có yêu cầu.

Ông Chung Quốc P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không bị ai cản trở. Bà Đinh Thị Thanh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của Ông P; nếu Ông P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về Gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Thanh H xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Nợ chung: Bà Đinh Thị Thanh H xác định không có. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết trong vụ án này.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đinh Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Bà Đinh Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000115 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà Đinh Thị Thanh H đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi Cục THADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND Phường 04, quận Gò Vấp;
- Lưu: VP; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng